TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 20/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Nguyễn Duy Phượng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Là - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1993 tại thành phố Hà Nội; giới tính: Nam; HKTT: Tổ H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Q1; con bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu T1 và có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2024 đến ngày 26/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Long H, sinh năm 2000; trú tại: Tổ G, phường T, quận L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1969; trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

- Anh Vũ Trọng T3, sinh năm 1986; trú tại: thôn D, xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q đã sử dụng mạng xã hội Zalo để kết bạn với tài khoản "Amera" và thỏa thuận mua 07 hộp pháo hoa nổ (loại 49 quả) do Trung Quốc sản xuất, với giá 6.000.000 đồng, hẹn giao hàng lúc 17 giờ ngày 23/12/2024 tại xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Đến thời điểm hẹn, Q điều khiển xe môtô Honda màu trắng, BKS 29BK-057.39, từ khu đô thị V (huyện G, Hà Nội) đến điểm giao nhận tại xã N.

Tại đoạn đường T, thôn Đ, Q gặp một nam thanh niên đi xe mô tô, đeo khẩu trang (không rõ đặc điểm nhận dạng). Theo thỏa thuận, người thanh niên chỉ vị trí

cất giấu pháo tại khu vực đất trống cạnh rìa đường rồi rời đi. Quy đến vị trí này, phát hiện 01 bao tải dứa màu xanh, bên trong có 07 hộp pháo như đã đặt mua. Khi Q đang bê số pháo ra xe mô tô để chở về thì bị Tổ công tác Công an tỉnh H phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda màu trắng, BKS 29BK-057.39 đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu xanh đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 465/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận: Mẫu vật có tổng khối lượng là 14,60kg, bên trong là pháo, loại: Pháo nổ (Pháo hoa nổ).

H1 lại mẫu vật trong các hộp bằng bìa carton, ghi số 465/KL-KTHS, bên trong niêm phong có: 12,40 kg Pháo nổ (Pháo hoa nổ), hiện đang được được bảo quản tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với người thanh niên bán pháo nổ cho Q, quá trình điều tra chưa có căn cứ xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng nên chưa có căn cứ xử lý. Đối với 02 điện thoại di động Iphone: bị cáo sử dụng chiếc điện thoại gắn sim số 0987.896.373 để liên lạc mua, nhận pháo; chiếc còn lại bị cáo sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, BKS 29BK-057.39 đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Long H, trú tại: Tổ G, phường T, quận L, thành phố Hà Nội do anh H không biết Q sử dụng xe để đi mua và tàng trữ pháo. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 21/QĐ-VKS-P3 ngày 14/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho bị cáo được thi hành hình phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Quy phạm T4 *"Tàng trữ hàng cấm"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 80.000.000 đến 100.000.000 đồng; đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 23/12/2024 tại khu vực xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Nguyễn Văn Q đang tàng trữ 14,6 kg pháo nổ thì bị Tổ công tác của Công an tỉnh H phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ hàng cấm"* được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về an toàn, trật tự công cộng và an ninh xã hội, gây nguy hiểm tiềm tàng cho cộng đồng. Do đó cần thiết phải xử lý hình sự để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo có đủ khả năng để thực hiện nghĩa vụ tài chính khi áp dụng hình phạt tiền, do đó sẽ phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để sung vào ngân sách Nhà nước như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Do hình phạt tiền đã được áp dụng làm hình phạt chính, nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung cùng loại đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với: 01 thùng bìa caton bên trong có 12,4 kg pháo nổ (niêm phong số 465/KL-KTHS); 01 bao tải dứa màu xanh đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động Iphone lắp sim liên lạc số 0987.896.373 bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung Ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 điện thoại di động Iphone lắp sim số 093.1316.996 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Quy phạm T4 "Tàng trữ hàng cấm".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 80.000.000 đồng, sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng bìa caton bên trong có 12,4 kg pháo nổ (niêm phong số 465/KL-KTHS); 01 bao tải dứa màu xanh đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng theo các Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/12/2024 giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh H và Công an tỉnh H).

- Tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone lắp sim liên lạc số 0987.896.373.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Iphone lắp sim số 0931316996.

(*Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo các Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/01/2025 Cục Thi hành án dân sự và Công an tỉnh H).*

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 - TAND Tối cao;
- Tòa án cấp cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng quản lý hồ sơ - Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPCQ, Tòa hình sự./

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Phượng